

Số: 34/2022/QĐST-HNGĐ

Vân Đồn, ngày 27 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 149 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 08/2022/TLST-VHNGĐ ngày 04/10/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Trần Ngọc A - sinh năm 1993; địa chỉ: thôn 9, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

2. Chị Nguyễn Thanh H - sinh năm 1996; địa chỉ: thôn 9, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh,

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Ngọc A và chị Nguyễn Thanh H thống nhất thuận tình ly hôn. Sự thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về con chung: anh Trần Ngọc A và chị Nguyễn Thanh H có 01 (một) con chung, tên là Trần Bảo H – sinh ngày 12/01/2021.

Anh Ngọc A và chị H tự nguyện thỏa thuận: chị Nguyễn Thanh H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Bảo H cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); anh Trần Ngọc A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng 5.000.000đ/tháng (Năm triệu đồng trên tháng), thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/11/2022 cho đến khi con chung Trần Bảo H thành niên (đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản, vay nợ chung: anh Trần Ngọc A và chị Nguyễn Thanh H không có tài sản chung, không có nợ chung. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: anh Trần Ngọc A và chị Nguyễn Thanh H thỏa thuận: anh Trần Ngọc A chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Ngọc A và chị Nguyễn Thanh H cùng thống nhất thuận tình ly hôn, vì tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung: chị Nguyễn Thanh H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Bảo H – sinh ngày 12/01/2021 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); anh Trần Ngọc A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng 5.000.000đ/tháng (Năm triệu đồng trên tháng), thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/11/2022 cho đến khi con chung Trần Bảo H thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Trần Ngọc A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Trần Ngọc A trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản, vay nợ chung: anh Trần Ngọc A và chị Nguyễn Thanh H không có tài sản chung, không có nợ chung. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Trần Ngọc A tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0011138 ngày 04/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Anh Trần Ngọc A đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- Chi cục THADS huyện Vân Đồn;
- UBND xã H, huyện V;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Lý Văn Thái**